

Bản án số: 66/2023/HSST

Ngày: 12 - 4 - 2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Nguyễn Anh Tuấn

2. Bà Võ Thị Mai

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Lê Quỳnh Thư

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2023 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 24/2023/HSST ngày 09 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị K; giới tính: Nữ, sinh ngày 23/4/1984 tại tỉnh P; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Khu phố X, phường L, Tp. T, tỉnh P; Nghề nghiệp: Giúp việc nhà; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Con ông Nguyễn Đ (sinh năm 1956, đã chết) và bà Phan Thị Tường V (sinh năm 1958); Hoàn cảnh gia đình có chồng tên Võ Trung T, sinh năm 1979 (đã ly hôn); có 02 con sinh năm 2006 và năm 2008; Tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo bị bắt và tạm giam ngày 09/11/2022 (Có mặt).

Bị hại :

- Chị Trần Thị Kim D, sinh năm 1965; Trú tại: 2/31/5 V, Phường Y, quận G, Tp. H (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/02/2022, Nguyễn Thị K xin vào làm giúp việc nhà và trông giữ trẻ cho chị Trần Thị Kim D, sinh năm: 1965 tại địa: 2/31/5 đường V, Phường Y, G, Thành phố H, K sinh hoạt và ở cùng gia đình chị D tại nhà. Quá trình làm giúp việc cho chị D đến ngày 10/8/2022, K đã lén lút vào phòng riêng của chị D lục trong túi xách màu xám rồi lấy trộm số tiền 20.000.000 đồng và đến ngày 05/9/2022, K tiếp tục vào phòng riêng của chị D lục trong túi xách màu xám lấy trộm số tiền

20.000.000 đồng của chị D. Tổng cộng số tiền K đã lấy trộm của chị D là 40.000.000 đồng, số tiền này K đã tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 17/10/2022, qua camera chị D phát hiện K đã lấy trộm tiền của chị D nên đã đến Công an phường 15, quận Gò Vấp trình báo. Công an Phường 15 lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp thụ lý theo thẩm quyền (BL: 25-81).

Quá trình điều tra, bị can Nguyễn Thị K đã thừa nhận hành vi phạm tội như trên và đã bồi thường toàn bộ số tiền 40.000.000 đồng cho bị hại.

Vật chứng thu giữ:

- 01 túi xách màu xám hiệu Hedgren; Số tiền 9.000.000 đồng tiền Việt Nam Nguyễn Thị K đã bồi thường trước cho chị Trần Thị Kim D khi bị phát hiện hành vi trộm cắp tài sản. Tài sản và số tiền trên do chị Trần Thị Kim D giao nộp. Ngày 21/10/2022, cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp đã trả lại tài sản và số tiền trên cho chị Trần Thị Kim D (BL: 44-47).

Về trách nhiệm dân sự: Chị Trần Thị Kim D đã nhận lại toàn bộ số tiền 40.000.000 đồng do Nguyễn Thị K bồi thường. Chị D không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 40/Ctr-VKS, ngày 06/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị K về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thị K đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp sau khi phân tích nội dung vụ án, những tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, các tình tiết định tội, định khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị K mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù.
- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.
- Tịch thu 01 USB lưu kèm hồ sơ vụ án

Qua ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát bị cáo nhất trí và không có ý kiến tranh luận gì, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành

vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai người bị hại, lời khai của người làm chứng, cùng với tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tài sản bị cáo trộm cắp có giá trị 40.000.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Nguyễn Thị K đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung như Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác trong khi giúp việc nhà cho bị hại, bị cáo đã cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại, điều đó cho thấy bị cáo rất xem thường pháp luật. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được Pháp luật và Nhà nước bảo hộ. Mặt khác, còn gây ảnh hưởng tác động xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội và trật tự trị an tại địa phương.

Bị cáo chỉ vì muốn có tiền tiêu xài phục vụ cho những nhu cầu cá nhân mà không phải thông qua lao động chân chính nên đã thực hiện hành vi phạm tội, chỉ trong một thời gian ngắn bị cáo đã hai lần chiếm đoạt tài sản của bị hại thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự nên cần thiết phải xử lý nghiêm, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục cải tạo bị cáo đồng thời cũng nhằm mục đích phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo một số tình tiết: Tại cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội, sau khi xảy ra sự việc bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự : Tại phiên tòa, bị hại chị Trần Thị Kim D vắng mặt nhưng qua hồ sơ thể hiện chị D đã nhận lại tài sản bị cáo đã chiếm đoạt và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 túi xách màu xám hiệu Hedgren và số tiền 9.000.000 đồng tiền Việt Nam. Cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp đã trả lại tài sản và số tiền trên cho chị Trần Thị Kim D. Xét, việc trả lại tài sản trên là phù hợp nên Hội đồng xét xử không đưa ra xem xét giải quyết lại.

- 01 USB chứa dữ liệu ghi nhận hình ảnh bị cáo trộm cắp tài sản. Xét, đây là vật chứng vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu lưu kèm hồ sơ vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị K phạm tội “ Trộm cắp tài sản ”;

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị K 01 (một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 19/11/2022

Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và khoản 1, 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu lưu kèm hồ sơ vụ án 1 USB

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 ; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25/11/2015 của Quốc Hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng. Nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008; Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PC27 công an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Hương